

*Rx thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc*

### CANVEY

*(Viên đạn đặt âm đạo Metronidazole 225 mg; Chloramphenicol 100 mg; Nystatin 75 mg (tương đương 330 000 IU); Dexamethasone acetate 0,5 mg)*

*Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ.*

*Để xa tầm tay trẻ em.*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

### 1. THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

*Hoạt chất:*

Metronidazole	225 mg
Chloramphenicol	100 mg
Nystatin	75 mg (tương đương 330 000 IU)
Dexamethasone acetate	0,5 mg

*Tá dược:* Hard fat vừa đủ một viên.

**2. DẠNG BẢO CHẾ:** Viên đạn đặt âm đạo màu vàng, thuôn dài, hình viên đạn.

### 3. CHỈ ĐỊNH:

- Nhiễm khuẩn hỗn hợp tại âm đạo, viêm âm đạo kèm theo huyết trắng, ngứa do nhiễm khuẩn và nấm, viêm âm đạo do Trichomonas, viêm âm đạo do nguyên nhân hỗn hợp, phòng nhiễm nấm âm đạo.

### 4. CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

- Các trường hợp nhiễm khuẩn, nhiễm nấm, viêm âm đạo do nguyên nhân hỗn hợp, đặt 1 viên đạn 1 lần một ngày (trước khi đi ngủ). Thời gian trung bình của điều trị là 10-12 ngày.

- Trichomonas âm đạo cần thiết phải tiếp tục tăng thời gian điều trị tại chỗ thêm 10-12 ngày

- Phòng nhiễm nấm âm đạo: 1 viên vào buổi tối trong 7-10 ngày.

### Lưu ý khi sử dụng:

- Trước khi đặt, để viên thuốc vào ngăn mát tủ lạnh cho tới khi đông cứng, rửa sạch âm đạo, đặt sâu vào âm đạo mỗi tối trước khi đi ngủ.

- Để có được kết quả điều trị tốt nhất, dùng ngón tay đẩy viên thuốc vào càng sâu trong âm đạo càng tốt.

### 5. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc: Có tiền sử quá mẫn với metronidazol hoặc các dẫn chất nitro-imidazol khác, tiền sử quá mẫn với nystatin, người bệnh có bệnh sử quá mẫn và/hoặc phản ứng độc hại do chloramphenicol. Quá mẫn với dexamethason; nhiễm nấm toàn thân, nhiễm virus tại chỗ hoặc nhiễm khuẩn lao, lậu chưa kiểm soát được bằng thuốc kháng khuẩn.

- Phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú

### 6. CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Tránh quan hệ tình dục trong suốt thời gian điều trị. Đề ngăn ngừa tái nhiễm trùng cần chữa trị đồng thời cho bạn tình.

- Phải điều trị thuốc đủ thời gian mặc dù các triệu chứng có thuyên giảm. Sau 4 tuần điều trị nếu không đỡ cần khám lại.

- Tránh các nguồn lây nhiễm hoặc tái nhiễm.

- Có thể làm giảm độ tin cậy của các biện pháp tránh

thai cơ học (bao cao su, màng ngăn âm đạo) do sự tương tác của viên đạn và màng cao su.

- Thận trọng khi sử dụng cho người rối loạn chức năng gan nặng.

### 7. SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Thời kỳ mang thai

Độ an toàn của thuốc khi sử dụng cho phụ nữ mang thai chưa được được thiết lập do đó không nên sử dụng trong thời kỳ này.

- Thời kỳ cho con bú

Không sử dụng cho phụ nữ đang cho con bú. Nếu sử dụng Canvey thì nên ngừng cho con bú.

### 8. ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có báo cáo thấy ảnh hưởng tới khả năng lái xe và vận hành máy móc.

### 9. TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

- Các thuốc diệt tinh trùng: Không nên phối hợp (nguy cơ vô hiệu hoá của các thuốc diệt trichomonas tại chỗ trên tác dụng tránh thai tại chỗ của thuốc diệt tinh trùng).

- Không nên phối hợp với alcol, disulfirame (gây cơn hoang tưởng cấp, lẫn tâm thần).

- Metronidazol tăng tác dụng thuốc uống chống đông máu, đặc biệt warfarin, vì vậy tránh dùng cùng lúc.

- Metronidazol có tác dụng kiểu disulfiram. Vì vậy không dùng đồng thời 2 thuốc này để tránh tác dụng độc trên thân kinh như loạn thần, lú lẫn.

- Dùng đồng thời metronidazol và phenobarbital làm tăng chuyển hóa metronidazol nên metronidazol thải trừ nhanh hơn.

- Dùng metronidazol cho người bệnh đang có nồng độ lithi trong máu cao (do đang dùng lithi) sẽ làm nồng độ lithi huyết thanh tăng lên, gây độc.

- Metronidazol tăng tác dụng của vecuronium là một thuốc giãn cơ không khử cực.

- Không nên sử dụng đồng thời chloramphenicol với kháng sinh diệt khuẩn, thuốc có tác dụng trên hệ tạo máu, coumarin, hydantoin và methotrexate.

- Các barbiturat, phenytoin, rifampicin, rifabutin, carbamazepin, ephedrin, aminoglutethimid có thể làm tăng thanh thải corticosteroid nên làm giảm tác dụng điều trị. Corticoid đối kháng tác dụng của các tác nhân gây hạ đường huyết (kể cả insulin), thuốc hạ huyết áp và thuốc lợi tiểu. Corticosteroid làm tăng tác dụng hạ kali huyết của acetazolamid, các thiazid lợi tiểu quai, carbenoxolon. Hiệu lực của các dẫn chất coumarin chống đông máu có thể tăng khi dùng đồng thời với corticoid, nên cần kiểm tra chặt chẽ thời gian prothrombin để tránh chảy máu tự phát. Sự thanh thải salicylat tăng khi dùng đồng thời với corticoid, vì vậy khi ngừng corticoid dễ bị ngộ độc salicylat. Các thuốc lợi tiểu làm giảm kali huyết (ví dụ thiazid, furosemid) và amphotericin B có thể làm tăng tác dụng giảm kali huyết của glucocorticoid.

### 10. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC

**Hiếm gặp (không quá 1/1000 người):**

- Nhức đầu, chóng mặt;